

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
Khu dân cư phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hiệu chỉnh số liệu đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 7484/SXD-PTĐT ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa (kèm theo Tờ trình số 48/2022/TTr-HD ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Công ty TNHH Hoa Dũng).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, với nội dung sau:

1. Phạm vi ranh giới

Khu đất lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch có vị trí thuộc địa giới phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa. Ranh giới như sau: Phía Đông Bắc và phía Tây Nam giáp đất dân cư hiện trạng; phía Đông Nam giáp đường Đông Sơn 1 (đường CSEDP), phía Tây giáp đường Phạm Ngũ Lão.

2. Các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch

- Điều chỉnh ranh giới, diện tích khu đất: Sau khi điều chỉnh, khu đất lập quy hoạch có diện tích là 7.492,35 m², tăng 155,35 m² so với quy hoạch đã được phê duyệt.

- Điều chỉnh đất hạ tầng kỹ thuật: Mở rộng lòng đường đoạn từ đường nội bộ trong dự án đấu nối đến đường Phạm Ngũ Lão (khu vực nút giao tại ngã 3) từ 5,5m lên 6,5m.

- Điều chỉnh vị trí 02 hạng mục gồm Nhà văn phòng Công ty - ký hiệu 2A và Nhà bảo dưỡng sửa chữa - ký hiệu 2B trong lô đất có chức năng Bãi đỗ xe buýt và xe công cộng Hoa Dũng (ký hiệu BX). Các hạng mục này chỉ điều chỉnh vị trí, chỉ tiêu quy hoạch giữ nguyên như đã được phê duyệt (diện tích, tầng cao, mật độ xây dựng).

3. Các nội dung khác không thay đổi, giữ nguyên theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 và Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 01/4/2020.

4. Chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất sau khi điều chỉnh

STT	LOẠI ĐẤT	Ký hiệu	DT theo QĐ số 1137/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 (m ²)	DT sau khi điều chỉnh QH (m ²)	Tăng (+); Giảm (-)	MĐXD	Tầng cao	Tỷ lệ
					(m ²)	(%)		
1	Bãi đỗ xe buýt và xe công cộng Hoa Dũng	BX	1982,5	1.999,93	+17,43	38	02-04	26,69
2	Đất nhà văn hóa, TDTT, Trại biến áp	NVH	272,0	285,86	+13,86	30	01	3,82
3	Đất nhà ở thương mại	LK	3.168,73	3184,07	+15,34	90	03-04	42,50
	Đất nhà ở thương mại 01	LK1	718,52	715,96	-2,56	90	04	
	Đất nhà ở thương mại 02	LK2	978,19	941,59	-36,6	90	03	
	Đất nhà ở thương mại 03	LK3	271,00	251,04	-19,96	90	03	
	Đất nhà ở thương mại 04	LK4	609,17	660,27	+51,1	90	03	
	Đất nhà ở thương mại 05	LK5	305,80	351,99	+46,19	90	03	
	Đất nhà ở thương mại 06	LK6	286,05	263,22	-22,83	90	03	
4	Đất cây xanh	CX	69,40	78,29	+8,89	-	-	1,04
	Đất cây xanh 01	CX1	41,00	32,06	-8,94			
	Đất cây xanh 02	CX2	28,40	46,23	+17,83			
5	Đất giao thông		1.844,87	1944,2	+99,33			25,95
	Tổng:		7.337,00	7492,35	+155,35			100

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH Hoa Dũng có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ bản vẽ, gửi Sở Xây dựng đóng dấu lưu trữ và thực hiện các nội dung khác có liên quan theo quy định.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu nghĩa vụ tài chính và các nội dung khác theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị có liên quan đến việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch nêu trên. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, UBND thành phố Thanh Hóa và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị tham mưu các vấn đề về tài chính, đất đai, đầu tư,... đảm bảo trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, Công ty TNHH Hoa Dũng và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
 - Lưu: VT, CN.
- H25.(2022)QDPD_DCQH KDC Quang Hung

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm